

Số: 05/2020/QĐST-DS

An Lão, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Số 40-42-44 P, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng T.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Văn H – Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Ngân hàng T – Chi nhánh H (Theo Giấy uỷ quyền số 261/UQ-KLHP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Ngân hàng T).

- Bị đơn: Anh Đào Xuân C, sinh năm 1974 và vợ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, đều trú tại: Thôn Trung Thanh Lang, xã An Thái, huyện An Lão, Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng T, anh Đào Xuân C và vợ là chị Nguyễn Thị H thoả thuận: Anh Đào Xuân C và chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng T số tiền tạm tính đến ngày 30 tháng 7 năm 2020 là **253.707.639 đồng (hai trăm năm mươi ba triệu bảy trăm linh bảy nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng)**; trong đó: Nợ gốc là

199.010.000 đồng (một trăm chín mươi chín triệu không trăm mười nghìn đồng); nợ lãi trong hạn là 28.869.338 đồng (hai mươi tám triệu tám sáu mươi chín nghìn ba trăm ba mươi tám đồng), tiền phạt chậm trả lãi là 5.113.792 đồng (năm triệu một trăm mười ba nghìn bảy trăm chín mươi hai đồng) và tiền lãi quá hạn là 20.714.509 đồng (hai mươi triệu bảy trăm mười bốn nghìn năm trăm linh chín đồng).

Anh Đào Xuân C và chị Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong theo thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 355/15/HĐTD/1400-1453 ngày 07 tháng 8 năm 2015 và hợp đồng tín dụng số 244/16/HĐTD/1400-12442 ngày 04 tháng 7 năm 2016 giữa Ngân hàng T, anh Đào Xuân C và chị Nguyễn Thị H, cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Trường hợp các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo sự điều chỉnh biên độ lãi suất của Ngân hàng cho vay mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng.

2.2 Xử lý tài sản thế chấp:

Ngân hàng T, anh Đào Xuân C và vợ là chị Nguyễn Thị H thoả thuận: Nếu anh C và chị H không trả được nợ trên thì Ngân hàng T có quyền phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là nhà ở cấp 3, 02 tầng diện tích xây dựng là 120m², diện tích sàn là 60m² kết cấu mái bằng bê tông cốt thép nằm trên diện tích đất 1150m² tại thửa đất số 81, tờ bản đồ 294-D-2, địa chỉ tại thôn Trung Thanh Lang, xã An Thái, huyện An Lão, Hải Phòng. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện An Lão cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS425498, số vào sổ cấp GCN: CH0134/AL ngày 13 tháng 7 năm 2015 mang tên chủ sử dụng là anh Đào Xuân C và vợ là chị Nguyễn Thị H.

Nếu phát mại tài sản thế chấp mà không đủ trả hết nợ cho Ngân hàng T thì anh Đào Xuân C và vợ là chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục trả nợ số tiền gốc và lãi còn lại theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2.3 Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Đào Xuân C và vợ là chị Nguyễn Thị H nộp cả số tiền án dân sự sơ thẩm 6.342.690đ (Sáu triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền 6.204.000đ (Sáu triệu hai trăm linh bốn nghìn đồng) tạm ứng án dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng T đã nộp tại biên lai số 0011415 ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

2.4 Chi phí tố tụng khác: Anh Đào Xuân C và chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ngày 10 tháng 7 năm 2020 là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Anh C, chị H đã nộp đủ số tiền này.

Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh